TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/2023/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 25 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1981

Địa chỉ: xóm A, xã B, huyện Y, tỉnh H Bình.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1979

Địa chỉ: xóm A, xã B, huyện Y, tỉnh H Bình.

Căn cứ Điều 212, Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn L.

2**.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn L thỏa thuận thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn L có 03 con chung. Vợ chồng ly hôn chị H và anh L cùng thống nhất thỏa thuận: Cháu Nguyễn Thành S, sinh ngày 05/02/2001; cháu Nguyễn Thu T, sinh ngày 07/10/2003 Hiện nay đã

trưởng thành, khỏe mạnh, có cuộc sống tự lập nên vợ chồng ly hôn chị H, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 08/8/2012 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn L có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu L cùng chị H mỗi tháng số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2023.

Anh Nguyễn Văn L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền đi lại thăm nom con chung làm ảnh hưởng đến việc chăm sóc, giáo dục con chung.

c. Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn L tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết

d. Về công nợ chung: Không có.

e. Về án phí: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn L mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; anh L phải nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự (cấp dưỡng nuôi con) , nhưng chị H tự nguyện nhận nộp cả phần án phí của anh L nên số tiền án phí chị H phải nộp là 300.000 đồng, chị H được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002356 ngày 31/01/2023 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh H Bình. Chị H đã nộp đủ án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Hảo